

Bản án số: 110/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 28/10/2019.

Về việc: “Xin ly hôn và nuôi con”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn An**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Việt Hoài
2. Ông Võ Thanh Bình

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Đỗ Thị Mộng Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Minh Hậu** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 175/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc: “Xin ly hôn và nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2019/QĐST - HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/10/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh **Phù N**, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Tân Hưng, xã ML, huyện HĐ, tỉnh KG.

2/ Bị đơn: Chị **Danh Thị Xà R**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân Hưng, xã ML, huyện HĐ, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/3/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Phù N trình bày như sau:***

- Về hôn nhân: Anh Phù N và chị Danh Thị Xà R đi đến hôn nhân là do tự tìm hiểu yêu thương nhau, anh chị được gia đình hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2008. Sau đó anh chị có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và được UBND xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05/01/2009. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do điều kiện kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi. Đến đầu năm 2018 thì chị Xà R tự ý bỏ đi và anh chị cũng ly thân

cho đến nay. Hiện tại anh Năm và chị Xà R không còn liên lạc được với nhau, anh cũng không biết chị Xà R hiện nay đang ở đâu. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không đạt được mục đích nên anh Năm yêu cầu được ly hôn với chị Danh Thị Xà R.

- Về con chung: Quá trình chung sống giữa anh Năm và chị Xà R có 03 người con chung là tên Phù Văn Thuận, sinh ngày 04/5/2009, Phù Thị Tường Vy, sinh ngày 26/3/2011 và Phù Văn Phúc, sinh ngày 16/01/2016. Khi chị Xà R bỏ đi thì mang theo cháu Phúc, còn cháu Thuận và Vy thì hiện nay anh Năm đang chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn anh Năm yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung cháu Phù Văn Thuận và Phù Thị Tường Vy. Đồng ý giao cháu Phù Văn Phúc cho chị Xà R tiếp tục nuôi dưỡng, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn chị Danh Thị Xà R*: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của chị Danh Thị Xà R thì được biết chị Xà R không có mặt tại địa phương, việc tổng đạt bằng hình thức niêm yết không đảm bảo chị Xà R nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án đã tiến hành thông báo bằng phương tiện thông tin đại chúng tR các số báo Công Lý liên tiếp 62, 63 và 64 ra các ngày 02,07 và 09/8/2019 và tR Đài tiếng nói Việt Nam các ngày 16/8, ngày 17/8 và, ngày 18/8/2019. Đồng thời cũng tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, các tài liệu chứng cứ, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Danh Thị Xà R vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên chị Xà R không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

* *Ý kiến phát biểu của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn. Cho anh Phù N được ly hôn với chị Danh Thị Xà R. Về con chung: Giao cháu Phù Văn Thuận, sinh năm 2009 và cháu Phù Thị Tường Vy, sinh năm 2011 cho anh Phù N được

tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phù N giao cháu Phù Văn Phúc, sinh năm 2016 cho chị Danh Thị Xà R tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng: Anh Năm không yêu cầu chị Xà R phải cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị HĐXX miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự đều trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên đề nghị HĐXX miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thẩm quyền:* Đối với tranh chấp về hôn nhân gia đình giữa anh Phù N và chị Danh Thị Xà R. Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn chị Danh Thị Xà R nhưng bị đơn vẫn vắng mặt đến lần thứ hai. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về nội dung vụ án:* Anh Phù N và chị Danh Thị Xà R là vợ chồng hợp pháp do đã được UBND xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2009. Quá trình chung sống giữa anh Năm và chị Xà R phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và không hòa hợp được với nhau. Nay anh Năm nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không đạt được mục đích, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với chị Xà R.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc anh Năm yêu cầu được ly hôn với chị Xà R là có cơ sở để được chấp nhận. Bởi lẽ, theo lời trình bày của anh Năm, anh và chị Xà R chung sống với nhau nhưng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống dẫn đến việc anh chị đã sống ly thân với nhau hơn 01 năm nay, hiện tại anh chị không còn liên lạc, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau nữa. Chứng tỏ mối quan hệ hôn nhân giữa anh Năm và chị Xà R đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu xin ly hôn của anh Phù N là có cơ sở để được chấp nhận.

[4] *Về con chung:* Quá trình chung sống anh Năm và chị Xà R có 03 người con chung là tên Phù Văn Thuận, sinh ngày 04/5/2009, Phù Thị Tường Vy, sinh ngày 26/3/2011 và Phù Văn Phúc, sinh ngày 16/01/2016. Ly hôn anh Năm yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thuận và Vy đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Xà R phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Năm đồng ý giao cháu Phúc cho chị Xà R tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, do hiện nay cháu Phúc còn nhỏ và đang sống

cùng chị Xà R, anh Năm không cấp dưỡng nuôi con nhưng nếu có điều kiện anh sẽ tự cấp dưỡng sau.

Xét thấy yêu cầu của anh Năm là có cơ sở để được hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Do từ khi chị Xà R bỏ đi thì anh Năm là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Thuận và Vy, hiện tại hai cháu cũng đã đi học ổn định tại trường tiểu học Tân Hưng, xã Mỹ Lâm việc tiếp tục giao cháu Thuận và Vy cho anh Năm nuôi dưỡng sẽ giúp các cháu không bị thay đổi về mặt tâm lý và môi trường sống. Đồng thời việc này cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu. Đối với cháu Phù Văn Phúc hiện nay đang sống cùng Xà R, ly hôn anh Năm đồng ý giao cháu Phúc cho chị Xà R tiếp tục nuôi dưỡng nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của anh Phù N.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Do anh Phù N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] *Về tài sản chung*: Anh Năm trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên HĐXX miễn xét.

[6] *Về nợ chung*: Anh Năm trình bày không có nợ ai hoặc cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên HĐXX miễn xét.

Ý kiến phát biểu của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất là có cơ sở để được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận trong quá trình nghị án.

[7] *Về án phí hôn nhân và gia đình*: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì Anh Phù N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ tR;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 51; 56; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên Xử:**

1/. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Anh Phù N được ly hôn với chị Danh Thị Xà R.

2/. Về con chung : Giao cháu Phù Văn Thuận, sinh ngày 04/5/2009, Phù Thị Tường Vy, sinh ngày 26/3/2011 cho anh Phù N tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng

thành. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phù N giao cháu Phù Văn Phúc, sinh ngày 16/01/2016 cho chị Danh Thị Xà R tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Anh Phù N và chị Danh Thị Xà R không phải cấp dưỡng nuôi con chung do các bên không yêu cầu.

Anh Phù N và chị Danh Thị Xà R có quyền được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Năm trình bày không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên miễn xét.

4/. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm : Anh Phù N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002267 ngày 16/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo đó anh Phù N không phải nộp thêm.

Chi phí đăng tin tR phương tiện thông tin đại chúng tổng cộng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Trong đó đăng tin tên Báo công lý theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0083041 ngày 05/8/2019 là 1.500.000 đồng và đăng tin tR đài tiếng nói Việt Nam theo hóa đơn bán hàng số 0073673 ngày 19/8/2019 là 1.500.000 đồng. Anh Phù N phải chịu và đã thực hiện xong.

5/. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Hòn Đất;
- Chi cục THADS huyện Hòn Đất;
- Đương sự; UBND xã;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn An